

Số: 3047 /KH-BVTD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Về hoạt động Bệnh viện Từ Dũ năm 2024

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế bệnh viện;

Căn cứ Thông tư số 02/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 25/8/2005 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 43/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2002/TT-BYT ngày 25/8/2005 của liên Bộ Y tế về việc hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BYT ngày 12/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong các bệnh viện công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2007/TT-BYT ngày 12/12/2007 của Bộ Y tế hướng dẫn quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về việc sử dụng tài sản để liên doanh liên kết hoặc góp vốn liên doanh liên kết để mua tài sản trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ của các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1507/QĐ-UB ngày 08/4/2004 của UBND TP. Hồ Chí Minh về việc cho phép đổi tên Bệnh viện Phụ sản Thành phố Hồ Chí Minh thành Bệnh viện Từ Dũ trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 6555/QĐ-SYT ngày 15/11/2016 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Từ Dũ;

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ kế hoạch phát triển Bệnh viện Từ Dũ 5 năm, giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ kế hoạch hoạt động Bệnh viện và tổng kết Bệnh viện năm 2023.

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình nhân lực

Với hơn 2.165 viên chức – người lao động, trong đó số nhân viên nữ 1804 người, Bệnh viện Từ Dũ không ngừng lớn mạnh về quy mô nhân lực, về công tác quản lý nhân sự và ngày càng thu hút được nhiều người lao động có trình độ chất lượng cao đến công tác tại bệnh viện, đáp ứng được mục tiêu đề ra.

2. Tình hình cơ sở vật chất

Khu B-C đã được đưa vào sử dụng, mở rộng thêm khu vực khoa Sanh thương gia tại khu B, triển khai khu phòng mổ tập trung (18 phòng mổ), mở rộng khoa Hiếm muộn tại khu B,

3. Tình hình trang thiết bị

Trang thiết bị hiện đại phù hợp với trình độ chuyên môn kỹ thuật cao tại bệnh viện.

4. Thuận lợi

Nhân viên bệnh viện luôn được tạo mọi điều kiện thuận lợi trong việc đào tạo nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn, đảm bảo người lao động đủ năng lực đáp ứng công tác được phân công cũng như được hỗ trợ nâng cao tay nghề, chuyên môn trong lĩnh vực phụ trách.

Tinh thần thái độ phục vụ không ngừng được cải tiến và mang lại sự hài lòng cho người bệnh.

Nhân viên Bệnh viện Từ Dũ luôn có tinh thần đoàn kết - chuyên nghiệp - nghĩa tình trong công việc.

5. Khó khăn và các mục tiêu chưa đạt được so với kế hoạch năm 2023

TT	Mục tiêu chưa đạt so với kế hoạch năm 2023	Nguyên nhân, khó khăn
1.	Ngân hàng máu cuống rốn	Chưa có trang thiết bị thực hiện
2.	Đạt chuẩn ISO 15189 của khoa Giải phẫu bệnh	Đang hoàn tất các tiêu chuẩn
3.	Đơn vị Hồi sức tích cực sơ sinh có hỗ trợ của bà mẹ (M – NICU)	Đang trong quá trình xây dựng và lên kế hoạch.
4.	Triển khai các kỹ thuật mới can thiệp bào thai	Dự kiến sẽ triển khai trong 2023
5.	Triển khai kỹ thuật nội soi robot	Chưa có trang thiết bị thực hiện
6.	Triển khai kỹ thuật dùng HIFU trong điều trị bệnh phụ khoa	Chưa có trang thiết bị thực hiện
7.	Hệ thống Pacs	Đang triển khai, mạng lưới CNTT trong bệnh viện chưa

		hoàn thiện một cách hệ thống
8.	Xây dựng bệnh án điện tử	Đang trong giai đoạn triển khai thí điểm tại khoa Hậu phẫu

II. NHÂN SỰ

1. Ban chỉ đạo

BS. Trần Ngọc Hải	Giám Đốc	Trưởng ban
BS. Hồng Công Danh	Phó Giám Đốc	Phó ban
BS. Phạm Thanh Hải	Phó Giám Đốc	Phó ban
BS. Lê Quang Thanh	Nguyên GĐBV	Cố vấn

2. Ban thực hiện

BS. Bùi Văn Hoàng	Trưởng phòng KHTH
BS. Bùi Đặng Lan Hương	Trưởng phòng TCCB
HS. Nguyễn Thị Tuyết Hằng	Trưởng phòng Điều dưỡng
BS. Trần Thị Liên Hương	Trưởng phòng QLCL
BS. Bùi Thị Hồng Nhu	Trưởng phòng CTXH
BS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng phòng CĐT
ThS. Phạm Hoàng Nam	Trưởng phòng TCKT
DS. Nguyễn Thị Minh Ngọc	Trưởng phòng VTTBYT
CN. Phạm Thanh Hữu	Trưởng phòng HCQT
KS. Võ Thị Thanh Hương	Phó Trưởng phòng (ĐH) CNTT
DS. Huỳnh Thị Hồng Gấm	Trưởng khoa Dược

III. MỤC TIÊU

1. Đảm bảo công tác khám chữa bệnh an toàn – chất lượng.

2. Phát triển và nâng cao năng lực chuyên môn của bệnh viện là nơi tiếp nhận và điều trị các bệnh nặng, phức tạp, chuyên khoa sâu, đồng thời không ngừng phát triển các kỹ thuật cao theo định hướng phát triển trở thành một trung tâm sản phụ khoa chuyên sâu của khu vực Đông Nam Á.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khám chữa bệnh.

IV. CHỈ TIÊU (Phụ lục 1)

V. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Phát triển chuyên khoa sâu

Phát triển chuyên sâu với 6 mũi nhọn trọng tâm: phẫu thuật sản khoa với bệnh lý nặng và phức tạp; can thiệp bào thai và di truyền; phẫu thuật nội soi; sa tạng chậu và dị tật sinh dục nữ; hiếm muộn; hồi sức cấp cứu sơ sinh (NICU).

Thực hiện hiệu quả đơn vị nha khoa thai phụ theo tiêu chuẩn Nhật bản, bệnh lý tuyến vú.

Đưa vào ứng dụng kỹ thuật mới và các dịch vụ tiện ích phục vụ bệnh nhân.

2. Hội nghị - Hội thảo - Hợp tác quốc tế

Tiếp tục tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, tăng cường hợp tác chuyên môn, quản lý với các nước phát triển trên thế giới.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin quảng bá hình ảnh của Bệnh viện Từ Dũ trên các trang báo trong nước, nước ngoài, các trang web, nhóm viber, bản tin của bệnh viện ...

3. Công tác hành chính quản trị

Xây dựng, sửa chữa: Công Bệnh viện số 284 đường Công Quỳnh, Sơn lại các tòa nhà A, H, D, M trong bệnh viện.

Xây dựng hệ thống hạ tầng – ngầm.

Xây dựng cảnh quan, môi trường trong bệnh viện Quy hoạch hệ thống cây xanh trong bệnh viện đảm bảo “Xanh – Sạch – Đẹp”.

Sử dụng có hiệu quả tầng 9 khu B-C: IVF, hội trường

Cải tạo các phòng chức năng (TCCB, HCQT, TCKT, KHTH...), khoa Ung bướu phụ khoa; Xây dựng hội trường, phòng tập GYM, phòng hát karaoke.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chuyên môn như chuyên đổi số...

4. Công tác tài chính

Thực hiện nghiêm Nghị định 60/2021/NĐ-CP cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Kiểm soát chặt chẽ trong quản lý thu, chi tài chính. Đưa các khoản chi đưa vào quỹ chế chi tiêu nội, giám sát chi tiêu, sử dụng tài chính; giám sát sử dụng hoá chất, vật tư tiêu hao một cách hợp lý.

Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí: Thuốc, trang thiết bị, vật tư tiêu hao, văn phòng phẩm, điện, nước....

Tập trung công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư thiết bị y tế đúng quy định pháp luật, đảm bảo hoạt động chuyên môn của Bệnh viện theo hướng chuyên nghiệp.

5. Công tác cán bộ

Tiếp tục xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết nội bộ, kiên quyết xử lý các tình trạng vi phạm về giao tiếp ứng xử trong tình hình mới.

Đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động theo tiêu chuẩn quy định của từng ngạch bậc, từng chức danh, trang bị, bổ sung cập nhật những kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng quản lý điều hành theo tiêu chuẩn quy định của các chức danh mà viên chức, người lao động đảm nhận, tạo điều kiện cho viên chức, người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2020 – 2025 và quy hoạch cán bộ, lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức, tinh gọn bộ máy đảm bảo thực hiện nhiệm vụ hiệu quả, rà soát bổ nhiệm đầy đủ các chức danh lãnh đạo quản lý Bệnh viện, lãnh đạo các khoa, phòng.

Thực hiện việc luân chuyển khoa, phòng đối với nhân viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Thực hiện các chính sách đãi ngộ cho viên chức, người lao động trong tuyển dụng (đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp con nhân viên có cống hiến, toàn tâm, toàn ý).

Tiếp tục sử dụng lại những người đã nghỉ hưu còn đủ sức khỏe, có mong muốn làm việc lại.

6. Xây dựng, phát triển văn hóa con người tại bệnh viện

Trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng có ghi rõ: “Lấy con người làm trung tâm của sự phát triển và con người được hưởng những thành quả của sự phát triển”. “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là môi trường vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững, Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”. Tất cả cho sự phát triển của Bệnh viện, là phục vụ người bệnh ngoài việc phát triển chuyên môn, khoa học kỹ thuật phải gắn với văn hóa. Do đó xây dựng văn hóa con người tại Bệnh viện Từ Dũ là nhiệm vụ trọng tâm phải thực hiện trong năm 2024.

Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo mật thông tin tại bệnh viện, đảm bảo không để xảy ra tình trạng đơn thư nặc danh.

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

Nhóm 1. Triển khai kỹ thuật mới

- Lọc máu, gây tê thâm
- Các kỹ thuật can thiệp bào thai
- Kỹ thuật trữ mô buồng trứng ứng dụng cấy ghép trên bệnh nhân
- Triển khai Cervicare AI, plasma, RFA
- Triển khai kỹ thuật mới kháng nấm đồ
- Triển khai kỹ thuật FM trong chẩn đoán huyết khô
- Sàng lọc, chẩn đoán sơ sinh bằng NGS
- Sàng lọc, chẩn đoán đột biến gen ung thư bằng NGS
- Hóa mô miễn dịch (dấu ấn mới), hóa miễn dịch tế bào (Cintecplus)
- Mở rộng bảo tồn sinh sản trữ mô buồng trứng
- Triển khai kỹ thuật sinh thiết vú (core biopsy)

Nhóm 2. Thành lập và triển khai hoạt động các đơn vị chuyên sâu

- Đơn vị bệnh lý tuyến vú
- Đơn vị can thiệp bào thai
- Đơn vị nha khoa
- Đơn vị Hồi sức tích cực sơ sinh có hỗ trợ của bà mẹ (M-NICU)
- Phòng khám VIP tại Đơn vị Điều trị trong ngày
- Ngân hàng máu cuống rốn

Nhóm 3. Chuẩn hóa và nâng cao hoạt động chuyên môn

- Đào tạo nội viện theo từng kỹ thuật: IFH, phẫu thuật nội soi, mổ lấy thai nâng cao - phức tạp, ung thư, sản chửa,...
- Đào tạo phó trưởng phiên trực
- Thực hiện các đề án:
 - + Điều trị MTX đối với các trường hợp thai ngoài tử cung ở ống dẫn trứng đến mức beta HCG ≤ 15.000 mIU/ml
 - + Bước đầu đánh giá vai trò của Fibrin monomer trong tiên lượng bệnh lý huyết khối ở phụ nữ mang thai nguy cơ cao tại khoa Sản A
 - + Phân loại và phân cấp điều trị trường hợp thai sản nhập khoa Sản A
 - + Sử dụng Misoprostol khởi phát chuyển dạ thai lưu, thai dị tật bẩm sinh đặt folley nhiều lần thất bại không vết mổ cũ
 - + Triển khai kỹ thuật chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng theo quy trình KMC tại khoa Sản N1
 - + Triển khai nhà thuốc không tiếng ồn
- Xây dựng quy trình kỹ thuật đặt Foley + hút thai bám sẹo mổ lấy thai
- Thực hiện EENC cho trẻ từ 32 đến dưới 34 tuần tuổi, triển khai chăm sóc Kangaroo sớm cho trẻ từ 32 tuần tuổi thai
- Cập nhật phác đồ hồi sức sau sinh
- Ban hành Phác đồ điều trị sản phụ khoa 2024
- Ban hành Phác đồ xử trí sa tạng chửa và dị tật bẩm sinh sinh dục nữ
- Ban hành Phác đồ chẩn đoán và điều trị bệnh lý tuyến vú
- Ban hành Phác đồ chẩn đoán và điều trị sơ sinh
- Ban hành Quy trình kỹ thuật và Hướng dẫn sử dụng kháng sinh của bệnh viện
- Xây dựng cẩm nang Dinh dưỡng thai kỳ và Dinh dưỡng trong đái tháo đường thai kỳ
- Xây dựng phác đồ liên quan bệnh lý di truyền.
- Đạt chuẩn ISO 15189 của khoa Giải phẫu bệnh

- Đạt chuẩn RTAC của khoa Hiếm muộn.

Nhóm 4. Kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của bệnh viện

- Hoạt động rút kinh nghiệm chuyên môn

- Thi phác đồ, thi điều dưỡng theo từng chuyên đề,

- Tổ chức thi cho bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y tại bệnh viện

- Giám sát hồ sơ bệnh án và việc tuân thủ phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật tại bệnh viện

- Hoạt động bình bệnh án – bình đơn thuốc

- Giám sát BHYT tại khoa

- Giám sát hoạt động phẫu thuật theo đúng quy chế bệnh viện

Nhóm 5. Hoạt động quản lý chất lượng

- Điểm kiểm tra chất lượng bệnh viện đạt 4.66

- Hoàn thành cải tiến phần mềm quản lý sự cố

- Sử dụng kiểm định lâm sàng (Clinical audit) để cải tiến hoạt động lâm sàng khám chữa bệnh (áp dụng 2 kết quả nghiên cứu)

- Duy trì và phát triển hoạt động Đơn vị nghiên cứu lâm sàng TD-CRU.

- Duy trì và phát triển hoạt động Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học

- Xây dựng mới ít nhất 1 quy trình cốt lõi và chỉnh sửa các quy trình cốt lõi theo nhu cầu khoa/phòng.

- Thực hiện các nghiên cứu khoa học:

+ Hiệu quả điều trị khuyết sẹo MLT bằng phẫu thuật nội soi

+ Khảo sát tâm lý người bệnh trước phẫu thuật phụ khoa tại bệnh viện Từ

Dũ

+ Hiệu quả của Morphine tiêm vào khoang dưới nhện trong giảm đau sau mổ hở phụ khoa

+ Hiệu quả của Gây tê thấm trong giảm đau sau mổ hở phụ khoa

+ Giá trị tiên đoán của các chỉ số siêu âm trong khởi phát chuyển dạ, trên thai ≥ 37 tuần

+ Đánh giá hiệu quả và tính an toàn của phương pháp khởi phát chuyển dạ bằng Dinoprostone ở các thai kỳ ≥ 37 tuần tại bệnh viện Từ Dũ

+ Mô tả một số yếu tố liên quan đến nhiễm GBS trên sản phụ nhập viện tại khoa cấp cứu bệnh viện Từ Dũ

+ Mô tả một số yếu tố liên quan đến nghiệm pháp dung nạp đường thất bại ở thai phụ tại bệnh viện Từ Dũ

+ Tỷ lệ và một số yếu tố liên quan đến nhiễm Chlamydia trachomatis ở bệnh nhân khám hiếm muộn tại bệnh viện Từ Dũ

+ Đặc điểm bệnh nhân nhiễm trùng tiêu không triệu chứng trong 3 tháng đầu thai kỳ và đặc điểm vi sinh vật đề kháng kháng sinh tại bệnh viện Từ Dũ

- Thành lập tổ hỗ trợ phát triển ý tưởng NCKH.

- Triển khai tiếp tục các nghiên cứu hợp tác: WHO, Astra Zeneca, OUCRU, Đại học Monash, ...

Nhóm 6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bệnh viện

- Tiếp tục triển khai Bệnh án điện tử

- Xây dựng hệ thống Pacs (siêu âm, Xquang, MRI) hướng đến liên thông hội chẩn hình ảnh các tuyến vệ tinh

- Xây dựng hệ thống nội trú với cốt lõi bệnh án điện tử thông minh

- Xây dựng hệ thống lưu trữ và số hóa hồ sơ

- Chuyển đổi số nguồn thông tin dữ liệu.

- Liên thông Nội trú – Ngoại trú

- Tổ chức triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn và bảo mật cho hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bệnh viện

- Module trả kết quả di truyền trên labconn, trả kết quả sàng lọc trước sinh lên website (khoa Xét nghiệm di truyền y học).

- Tăng cường quản lý bệnh nhân thụ tinh ống nghiệm bằng khuôn mặt và vân tay.

- Xây dựng phần mềm quản lý vật tư tiêu hao.

Nhóm 7. Tổ chức các hội nghị lớn của bệnh viện

- Hội nghị Sản phụ khoa Việt Pháp Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 24

- Hội nghị gây mê hồi sức sản phụ khoa

- Hội nghị hiếm muộn

- Hội nghị nội soi

- Hội nghị sản chậu

- Hội nghị can thiệp bào thai

- Hội nghị thai ở sẹo mổ lấy thai

- Tổ chức hội thảo điều trị UXTC xâm lấn tối thiểu: RFA, HIFU, sóng Microwave

- Hội nghị điều dưỡng,...

Nhóm 8. Khai thác sử dụng cơ sở vật chất của bệnh viện

- Cải tạo khu hồi sức sơ sinh

- Cải tạo phòng mổ Lầu 2 khu H thành khu hồi sức cấp cứu
- Cải tạo nâng cấp hệ thống khí sạch Khu H
- Nâng cấp hệ thống phòng cháy chữa cháy khu H
- Mua sắm, lắp đặt thiết bị phục vụ vận hành khoa Hiếm muộn (IVF)
- Chính trang mặt tiền khu D, khu A
- Cải tạo khu vực, phòng giao ban và sảnh nhận bệnh khoa Sanh.
- Cải tạo công 284 Công Quỳnh, sân bãi ...
- Quy hoạch, cải tạo: khu đặt máy MRI, khu phòng chức năng, khu G, khu E, ...

Nhóm 9. Đảm bảo hoạt động hậu cần

- Xây dựng quy định chi tiêu nội bộ giai đoạn 2023 – 2025.
- Đảm bảo nguồn nhân lực qua hoạt động tuyển dụng, điều phối, luân chuyển...
- Xây dựng dự thảo kế hoạch phát triển nguồn nhân lực cho năm 2024.
- Đào tạo VC-NLĐ đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.
- Thực hiện việc chuyển đổi nhân viên hợp đồng lao động theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29/11/2018
- Tổ chức thực hiện đấu thầu mua sắm thiết bị, vật tư và thuốc
- Xây dựng hệ thống vận chuyển đơn thuốc, thuốc.
- Xây dựng phương án tự chủ tài chính và được giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP và các văn bản quy định có liên quan từ năm 2023.
- Thực hiện các gói thầu: đấu thầu rộng rãi mua sắm thiết bị gây mê hồi sức
- Khu BC, mua sắm MRI, mua sắm máy siêu âm khoa Chẩn đoán hình ảnh
- Cập nhật và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 tại bệnh viện Từ Dũ.
- Chủ động rà soát, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để chuẩn bị cho công tác kiểm toán nhà nước Chuyên đề quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động năm 2023 và việc trích lập, sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp giai đoạn 2019 – 2023; Công tác thanh tra quyết toán thuế giai đoạn 2015-2023 tại BV (Quý 1+2/2024).
- Phối hợp phòng TCCB, Chi hội Luật gia của BV lập và đề xuất kế hoạch truyền truyền, tập huấn, cập nhật thông tin, nội dung triển khai thực hiện Luật KB,CB; Luật Đấu thầu, một số cơ chế chính sách điều hành, quản lý,... liên quan đến lĩnh vực y tế sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.
- Chủ động phối hợp làm việc với SYT, S.TNMT, Cục Thuế TP.HCM... hướng dẫn rà soát, xác định tiền thuê đất tính dựa trên diện tích sử dụng hoạt động

dịch vụ, không tính trên toàn bộ diện tích của bệnh viện dùng trong hoạt động sự nghiệp

Nhóm 10. Tăng cường truyền thông và dịch vụ hỗ trợ người bệnh

- Đẩy mạnh tương tác với bạn đọc trên các kênh truyền thông: Thành lập kênh Tiktok bệnh viện Từ Dũ, sản xuất video TTGDSK cho kênh Tiktok.

- Tăng cường sản xuất sản phẩm truyền thông dịch vụ và các hoạt động khám chữa bệnh tại bệnh.

- Tăng cường hoạt động truyền thông báo chí.

- Tăng cường chất lượng các bài viết chuyên môn chuyên ngành sản phụ khoa trên các kênh truyền thông GDSK của BV Từ Dũ.

Nhóm 11. Các hoạt động chỉ đạo tuyến

- Giám sát hỗ trợ 22 tỉnh thành phía Nam nhằm giảm tai biến tử vong mẹ và sơ sinh, tăng cường hoạt động dự phòng lây truyền mẹ con 3 loại bệnh HIV-VGB-Giang mai.

- Hỗ trợ đào tạo tuyến dưới theo sự phân công của Vụ SKBMTE -Bộ Y tế.

- Thực hiện các chương trình nâng cao chất lượng dân số, hỗ trợ 12 tỉnh/thành phố phía Nam theo sự phân công của Tổng cục Dân số - KHHGD.

- Chuyển giao công nghệ: Tăng cường chuyển giao các gói kỹ thuật chi tiết theo qui định Bộ Y tế.

- Thực hiện tư vấn - khám chữa bệnh từ xa cho tuyến dưới qua hệ thống Polycom, phần mềm Zoom.us.

- Thực hiện theo chỉ đạo chuyên môn, phát triển sự nghiệp và các chương trình phát sinh khác tùy tình hình và chỉ đạo của cấp trên.

- Triển khai 25 lớp dựa vào nhu cầu đào tạo.

- Tập huấn chuyên đề trực tuyến.

- Tập huấn thẩm định tử vong mẹ các tỉnh khu vực phía nam

- Cập nhật 8 chương trình và tài liệu đào tạo.

- Xây dựng trung tâm phẫu thuật nội soi.

- Tổ chức hội thảo khoa học mũi nhọn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng

Căn cứ hoạt động trọng tâm trong năm 2023 của bệnh viện, các phòng được phân công phụ trách chính và phối hợp xây dựng kế hoạch triển khai từng hoạt động trọng tâm.

Định kỳ hàng quý, các phòng gửi báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch đến phòng Kế hoạch Tổng hợp để tổng hợp và báo cáo Ban Giám đốc.

2. Các khoa lâm sàng

Căn cứ hoạt động trọng tâm trong năm 2023 của bệnh viện, các khoa xây dựng kế hoạch triển khai từng hoạt động có liên quan.

Phân công thành viên chịu trách nhiệm theo dõi từng hoạt động, tăng cường chức năng giám sát triển khai từng hoạt động trong kế hoạch.

Định kỳ mỗi quý gửi báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch đến phòng Kế hoạch Tổng hợp để tổng hợp và báo cáo Ban Giám đốc.

3. Các nguồn lực cần huy động để có thể triển khai các hoạt động

- Nguồn kinh phí: phòng Tài chính kế toán dự kiến nguồn kinh phí huy động từ quỹ phát triển sự nghiệp, ngân sách, kích cầu có hỗ trợ lãi vay từ ngân hàng, nguồn tài trợ (nếu có),...

- Nguồn nhân lực: phòng Tổ chức cán bộ, phòng Kế hoạch Tổng hợp có nhiệm vụ phối hợp các khoa/phòng lên phương án trình Ban Giám đốc về việc chuẩn bị, dự trù, sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với các kế hoạch đề ra, các kế hoạch đào tạo nhân sự để thực hiện mục tiêu.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị: phòng Hành chính quản trị, phòng Vật tư trang thiết bị y tế có nhiệm vụ phối hợp với các khoa/phòng liên quan về việc lên kế hoạch chi tiết trình Ban Giám đốc về việc xây dựng, chỉnh sửa hạ tầng cơ sở vật chất, mua sắm vật tư - trang thiết bị để phục vụ các nhu cầu chuyên môn theo kế hoạch và theo đúng quy định.

VIII. KINH PHÍ

1. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, vốn kích cầu, vốn ngân sách.

2. Các nguồn tài trợ (nếu có).

3. Chi phí cho từng hoạt động nhằm đạt mục tiêu đều được xây dựng chi tiết theo các kế hoạch đính kèm và được BGD phê duyệt theo kế hoạch.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để biết);
- Các Khoa/phòng;
- Lưu: VT, KHTH. (HTLP).

GIÁM ĐỐC



BS. CKII Trần Ngọc Hải



Phụ lục I
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024
(Đính kèm Kế hoạch số: 3047 /KH-BVTD ngày 29 tháng 12 năm 2023
của Bệnh viện Từ Dũ)

Stt	Nội dung		Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1.	Số giường bệnh kế hoạch		Giường	1300
2.	Tổng số lượt điều trị ngoại trú		Lượt	223.200
3.	Tổng số lượt điều trị nội trú		Lượt	109.600
4.	Điểm kiểm tra chất lượng bệnh viện		Điểm	4.66
5.	Tỷ lệ mổ lấy thai		%	< 30
6.	Tỷ lệ trẻ ở trẻ sinh non < 28 tuần sống		%	75,5
7.	Tỷ lệ tử vong ở sinh non < 28 tuần sống		%	18,5
8.	Tổ chức các hội nghị lớn của bệnh viện		Hội nghị	08
9.	Tỷ lệ người bệnh hài lòng khi đến khám, chữa bệnh		%	100
10.	Tỷ lệ nuôi con bằng sữa mẹ		%	100



Phụ lục II

**PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM
CỦA BỆNH VIỆN NĂM 2024**

(Đính kèm Kế hoạch số: 3047/KH-BVTD ngày 29 tháng 11 năm 2023
của Bệnh viện Từ Dũ)

STT	Hoạt động trọng tâm	Trách nhiệm chính	Phối hợp	Thời gian hoàn thành
Nhóm 1: Triển khai kỹ thuật mới				
1.	- Lọc máu, gây tê thẩm	GMHS	KHTH	01-12/2024
2.	- Các kỹ thuật can thiệp bào thai	CSTS	KHTH	01-12/2024
3.	- Kỹ thuật trữ mô buồng trứng ứng dụng cấy ghép trên bệnh nhân	HM	KHTH	01-12/2024
4.	- Mở rộng bảo tồn sinh sản trữ mô buồng trứng	HM	KHTH	01-12/2024
5.	- Triển khai Cervicare AI, plasma, RFA	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
6.	- Triển khai kỹ thuật mới kháng nấm đồ	XN	KHTH	01-12/2024
7.	- Triển khai kỹ thuật FM trong chẩn đoán huyết khô	XN	KHTH	01-12/2024
8.	- Sàng lọc, chẩn đoán sơ sinh bằng NGS	XNDTYH	KHTH	01-12/2024
9.	- Sàng lọc, chẩn đoán đột biến gen ung thư bằng NGS	XNDTYH	KHTH	01-12/2024
10.	- Triển khai kỹ thuật sinh thiết vú (core biopsy)	KPK	KHTH	01-12/2024
11.	- Hóa mô miễn dịch (dấu ấn mới), hóa miễn dịch tế bào (Cintecplus)	GPB	KHTH	01-12/2024
Nhóm 2. Thành lập và triển khai hoạt động các đơn vị chuyên sâu				
12.	- Đơn vị bệnh lý tuyến vú	KHTH	KPK	01-12/2024
13.	- Đơn vị can thiệp bào thai	KHTH	CSTS	01-12/2024
14.	- Đơn vị nha khoa	KHTH	HCQT	01-12/2024
15.	- Đơn vị Hồi sức tích cực sơ sinh có hỗ trợ của bà mẹ (M-NICU)	SS	HCQT	01-12/2024

16.	- Phòng khám VIP tại Đơn vị Điều trị trong ngày	KHTH	CCCD	01-12/2024
17.	- Ngân hàng máu cuống rốn	XNDTYH	KHTH	01-12/2024
Nhóm 3. Chuẩn hóa và nâng cao hoạt động chuyên môn				
18.	- Đào tạo nội viện theo từng kỹ thuật: IFH, phẫu thuật nội soi, mổ lấy thai nâng cao - phức tạp, ung thư, sản chửa,...	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
19.	- Đào tạo phó trưởng phiên trực	KHTH	Các khoa, phòng	
20.	- Phát triển các đề án trọng tâm:			
20.1	+ Điều trị MTX đối với các trường hợp thai ngoài tử cung ở ống dẫn trứng đến mức beta HCG ≤ 15.000 mIU/ml	NS		01-12/2024
20.2	+ Bước đầu đánh giá vai trò của Fibrin monomer trong tiên lượng bệnh lý huyết khối ở phụ nữ mang thai nguy cơ cao tại khoa Sản A	Sản A		01-12/2024
20.3	+ Phân loại và phân cấp điều trị trường hợp thai sản nhập khoa Sản A	Sản A		01-12/2024
20.4	+ Sử dụng Misoprostol khởi phát chuyển dạ thai lưu, thai dị tật bẩm sinh đặt folley nhiều lần thất bại không vết mổ cũ	Sản M		01-12/2024
20.5	+ Triển khai kỹ thuật chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng theo quy trình KMC tại khoa Sản N1	Sản N1		01-12/2024
20.6	+ Triển khai nhà thuốc không tiếng ồn (Dược)	Dược		01-12/2024
21.	- Xây dựng qui trình kỹ thuật đặt Foley + hút thai bám sọ mổ lấy thai	NS		01-06/2024
22.	- Thực hiện EENC cho trẻ từ 32 đến dưới 34 tuần tuổi, triển khai chăm sóc Kangaroo sớm cho trẻ từ 32 tuần tuổi thai	SS	KHTH Sanh GMHS	01-12/2024
23.	- Cập nhật phác đồ hồi sức sơ sinh sau sinh	Sơ sinh	KHTH	01-12/2024
24.	- Ban hành Phác đồ chẩn đoán và điều trị sơ sinh	Sơ sinh	KHTH	01-12/2024
25.	- Ban hành Phác đồ điều trị sản phụ khoa 2024	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024

26.	- Ban hành Phác đồ xử trí sa tạng chậu và dị tật bẩm sinh sinh dục nữ	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
27.	- Ban hành Phác đồ chẩn đoán và điều trị bệnh lý tuyến vú	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
28.	- Ban hành Quy trình kỹ thuật và Hướng dẫn sử dụng kháng sinh của bệnh viện	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
29.	- Xây dựng phác đồ liên quan bệnh lý di truyền.	KHTH	CSTS XNDTYH	01-12/2024
30.	- Xây dựng cẩm nang Dinh dưỡng thai kỳ và Dinh dưỡng trong đái tháo đường thai kỳ	DDTC	KHTH	01-12/2024
31.	- Đạt chuẩn ISO 15189 của khoa Giải phẫu bệnh	GPB	QLCL	01-12/2024
32.	- Đạt chuẩn RTAC của khoa Hiếm muộn.	HM	QLCL	01-12/2024
Nhóm 4. Kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của bệnh viện				
33.	- Hoạt động rút kinh nghiệm chuyên môn	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
34.	- Thi điều dưỡng theo từng chuyên đề	ĐD	Các khoa, phòng	01-12/2024
35.	- Tổ chức thi cho bác sĩ	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
36.	- Giám sát hồ sơ bệnh án và việc tuân thủ phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật tại bệnh viện	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
37.	- Hoạt động bình bệnh án – bình đơn thuốc	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
38.	- Giám sát BHYT tại khoa	KHTH	Các khoa, phòng	01-12/2024
39.	- Giám sát hoạt động phẫu thuật theo đúng quy chế bệnh viện	KHTH	GMHS	01-12/2024
Nhóm 5. Hoạt động quản lý chất lượng				
40.	- Điểm kiểm tra chất lượng bệnh viện đạt 4.66	QLCL	Các khoa, phòng	01-12/2024
41.	- Đến tháng 12/2024, hoàn thành cải tiến phần mềm quản lý sự cố	QLCL	CNTT	01-03/2024
42.	- Sử dụng kiểm định lâm sàng (Clinical audit) để cải tiến hoạt động lâm sàng khám chữa bệnh (áp dụng 2 kết quả nghiên cứu)	QLCL		3-12/2024

43.	- Duy trì và phát triển hoạt động Đơn vị nghiên cứu lâm sàng TD-CRU.	QLCL		01-12/2024
44.	- Duy trì và phát triển hoạt động Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học	QLCL		01-12/2024
45.	- Xây dựng mới ít nhất 1 quy trình cốt lõi và chỉnh sửa các quy trình cốt lõi theo nhu cầu khoa/phòng.	QLCL		01-12/2024
46.	Thực hiện các nghiên cứu khoa học:			
46.1	+ Hiệu quả điều trị khuyết sọ MLT bằng phẫu thuật nội soi	NS		01-12/2024
46.2	+ Khảo sát tâm lý người bệnh trước phẫu thuật phụ khoa tại bệnh viện Từ Dũ	NS		01-12/2024
46.3	+ Hiệu quả của Morphine tiêm vào khoang dưới nhện trong giảm đau sau mổ hở phụ khoa	GMHS		01-12/2024
46.4	+ Hiệu quả của Gây tê thẩm trong giảm đau sau mổ hở phụ khoa	GMHS		01-12/2024
46.5	+ Giá trị tiên đoán của các chỉ số siêu âm trong khởi phát chuyển dạ, trên thai ≥ 37 tuần	Sản A		01-12/2024
46.6	+ Đánh giá hiệu quả và tính an toàn của phương pháp khởi phát chuyển dạ bằng Dinoprostone ở các thai kỳ ≥ 37 tuần tại bệnh viện Từ Dũ	Sản A		01-12/2024
46.7	+ Mô tả một số yếu tố liên quan đến nhiễm GBS trên sản phụ nhập viện tại khoa cấp cứu bệnh viện Từ Dũ	XN		01-12/2024
46.8	+ Mô tả một số yếu tố liên quan đến nghiệm pháp dung nạp đường thất bại ở thai phụ tại bệnh viện Từ Dũ	XN		01-12/2024
46.9	+ Tỷ lệ và một số yếu tố liên quan đến nhiễm Chlamydia trachomatis ở bệnh nhân khám hiếm muộn tại bệnh viện Từ Dũ	XN		01-12/2024
46.10	+ Đặc điểm bệnh nhân nhiễm trùng tiểu không triệu chứng trong 3 tháng đầu thai kỳ và đặc	XN		01-12/2024

	điểm vi sinh vật đề kháng kháng sinh tại bệnh viện Từ Dũ			
47.	- Thành lập tổ hỗ trợ phát triển ý tưởng NCKH	QLCL	Các khoa, phòng	01-12/2024
48.	- Triển khai tiếp tục các nghiên cứu hợp tác: WHO, Astra Zeneca, OUCRU, Đại học Monash, ...	QLCL		01-12/2024
Nhóm 6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bệnh viện				
49.	- Tiếp tục triển khai bệnh án điện tử	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
50.	- Xây dựng hệ thống Pacs (siêu âm, Xquang, MRI) hướng đến liên thông hội chẩn hình ảnh các tuyến vệ tinh	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
51.	- Xây dựng hệ thống nội trú với cốt lõi bệnh án điện tử thông minh	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
52.	- Xây dựng hệ thống lưu trữ và số hóa hồ sơ	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
53.	- Chuyển đổi số nguồn thông tin dữ liệu.	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
54.	- Liên thông Nội trú – Ngoại trú	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
55.	- Tổ chức triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn và bảo mật cho hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bệnh viện	CNTT	Các khoa, phòng	01-12/2024
56.	- Module trả kết quả di truyền trên labconn, trả kết quả sàng lọc trước sinh lên website	CNTT	XNDTYH	01-12/2024
57.	- Tăng cường quản lý bệnh nhân thụ tinh ống nghiệm bằng khuôn mặt và vân tay.	CNTT	HM	01-12/2024
58.	- Xây dựng phần mềm quản lý vật tư tiêu hao	CNTT	VTTTB	01-12/2024
Nhóm 7. Tổ chức các hội nghị lớn của bệnh viện				
59.	- Hội nghị Sản phụ khoa Việt Pháp Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 24	KHTH	Các khoa, phòng	01-05/2024
60.	- Hội nghị gây mê hồi sức sản phụ khoa	KHTH	GMHS	05-12/2024
61.	- Hội nghị hiếm muộn	KHTH	HM	01-09/2024

62.	- Hội nghị nội soi	KHTH	NS	6-12/2024
63.	- Hội nghị sàn chậu	KHTH	KP, KPK	6-12/2024
64.	- Hội nghị can thiệp bào thai	KHTH	CSTS	01-9/2024
65.	- Hội nghị thai ở sọ mổ lấy thai	KHTH	NS	01-12/2024
66.	- Tổ chức hội thảo điều trị UXTC xâm lấn tối thiểu: RFA, HIFU, sóng Microwave	KHTH	KP	01-12/2024
67.	- Hội nghị điều dưỡng,...	ĐD		01-12/2024
Nhóm 8. Khai thác sử dụng cơ sở vật chất của Bệnh viện				
68.	- Cải tạo khu hồi sức sơ sinh	HCQT		01-12/2024
69.	- Cải tạo phòng mổ Lâu 2 khu H thành khu hồi sức cấp cứu	HCQT		01-12/2024
70.	- Cải tạo nâng cấp hệ thống khí sạch Khu H	HCQT		01-12/2024
71.	- Nâng cấp hệ thống phòng cháy chữa cháy khu H	HCQT		01-12/2024
72.	- Mua sắm, lắp đặt thiết bị phục vụ vận hành khoa Hiếm muộn (IVF)	HCQT		01-12/2024
73.	- Chính trang mặt tiền khu D, khu A	HCQT		01-12/2024
74.	- Cải tạo khu vực, phòng giao ban và sảnh nhận bệnh khoa Sanh.	HCQT		01-12/2024
75.	- Cải tạo công 284 Công Quỳnh, sân bãi ...	HCQT		01-12/2024
76.	- Quy hoạch, cải tạo: khu đặt máy MRI, khu phòng chức năng, khu G, khu E, ...	HCQT		01-12/2024
Nhóm 9. Đảm bảo hoạt động hậu cần				
77.	- Xây dựng quy định chi tiêu nội bộ giai đoạn 2023 – 2025.	TCKT		01-12/2024
78.	- Đảm bảo nguồn nhân lực qua hoạt động tuyển dụng, điều phối, luân chuyển...	TCCB		01-12/2024

79.	- Xây dựng dự thảo kế hoạch phát triển nguồn nhân lực cho năm 2024.	TCCB		01-12/2024
80.	- Đào tạo VC-NLĐ đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.	TCCB		01-12/2024
81.	- Thực hiện việc chuyển đổi nhân viên hợp đồng lao động theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29/11/2018	TCCB		01-12/2024
82.	- Tổ chức thực hiện đấu thầu mua sắm thiết bị, vật tư và thuốc	VTTBYT		01-12/2024
83.	- Xây dựng hệ thống vận chuyển đơn thuốc, thuốc.	Dược	HCQT	01-12/2024
84.	- Xây dựng phương án tự chủ tài chính và được giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP và các văn bản quy định có liên quan từ năm 2023.	TCKT		01-12/2024
85.	- Thực hiện các gói thầu: đấu thầu rộng rãi mua sắm thiết bị gây mê hồi sức - Khu BC, mua sắm MRI, mua sắm máy siêu âm khoa Chẩn đoán hình ảnh	TCKT		01-12/2024
86.	- Cập nhật và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 tại bệnh viện Từ Dũ.	TCKT		01-12/2024
87.	- Chủ động rà soát, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để chuẩn bị cho công tác kiểm toán nhà nước Chuyên đề quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động năm 2023 và việc trích lập, sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp giai đoạn 2019 – 2023; Công tác thanh tra quyết toán thuế giai đoạn 2015-2023 tại BV (Quý 1+2/2024).	TCKT		01-12/2024
88.	- Phối hợp phòng TCCB, Chi hội Luật gia của BV lập và đề xuất kế hoạch truyền truyền, tập huấn, cập nhật thông tin, nội dung triển khai thực hiện Luật KB,CB; Luật Đấu thầu, một số cơ chế chính sách điều hành, quản lý,... liên quan đến lĩnh vực y tế sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.	TCKT		01-12/2024
89.	- Chủ động phối hợp làm việc với SYT, S.TNMT, Cục Thuế TP.HCM... hướng dẫn rà soát, xác định tiền thuê đất tính dựa trên diện	TCKT		01-12/2024

	tích sử dụng hoạt động dịch vụ, không tính trên toàn bộ diện tích của bệnh viện dùng trong hoạt động sự nghiệp			
Nhóm 10. Tăng cường truyền thông và dịch vụ hỗ trợ người bệnh				
90.	- Đẩy mạnh tương tác với bạn đọc trên các kênh truyền thông: Thành lập kênh Tiktok bệnh viện Từ Dũ, sản xuất video TTGDSK cho kênh Tiktok.	CTXH	Các khoa, phòng	01-12/2024
91.	- Tăng cường sản xuất sản phẩm truyền thông dịch vụ và các hoạt động khám chữa bệnh tại bệnh.	CTXH	Các khoa, phòng	01-12/2024
92.	- Tăng cường hoạt động truyền thông báo chí.	CTXH	Các khoa, phòng	01-12/2024
93.	- Tăng cường chất lượng các bài viết chuyên môn chuyên ngành sản phụ khoa trên các kênh truyền thông GDSK của BV Từ Dũ.	CTXH	Các khoa, phòng	01-12/2024
Nhóm 11. Các hoạt động chỉ đạo tuyến				
94.	- Giám sát hỗ trợ 22 tỉnh thành phía Nam nhằm giảm tai biến tử vong mẹ và sơ sinh, tăng cường hoạt động dự phòng lây truyền mẹ con 3 loại bệnh HIV-VGB- Giang mai.	CĐT		01-12/2024
95.	- Hỗ trợ đào tạo tuyến dưới theo sự phân công của Vụ SKBMTE -Bộ Y tế.	CĐT		01-12/2024
96.	- Thực hiện các chương trình nâng cao chất lượng dân số, hỗ trợ 12 tỉnh/ thành phố phía Nam theo sự phân công của Tổng cục Dân số - KHHGD.	CĐT		01-12/2024
97.	- Chuyển giao công nghệ: Tăng cường chuyển giao các gói kỹ thuật chi tiết theo qui định Bộ Y tế.	CĐT		01-12/2024
98.	- Thực hiện tư vấn - khám chữa bệnh từ xa cho tuyến dưới qua hệ thống Polycom, phần mềm Zoom.us.	CĐT		01-12/2024
99.	- Thực hiện theo chỉ đạo chuyên môn, phát triển sự nghiệp và các chương trình phát sinh khác tùy tình hình và chỉ đạo của cấp trên.	CĐT		01-12/2024
100.	- Triển khai 25 lớp dựa vào nhu cầu đào tạo.	CĐT		01-12/2024
101.	- Tập huấn chuyên đề trực tuyến.	CĐT		01-12/2024

102.	- Tập huấn thẩm định tử vong mẹ các tỉnh khu vực phía nam	CĐT		01-12/2024
103.	- Cập nhật 8 chương trình và tài liệu đào tạo.	CĐT		01-12/2024
104.	- Xây dựng trung tâm phẫu thuật nội soi.	CĐT		01-12/2024
105.	- Tổ chức hội thảo khoa học mũi nhọn.	CĐT		01-12/2024